

Số: 258 /HĐQT-ĐTTC

Hà Nội, ngày 27 tháng 07 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2026)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần
- Địa chỉ trụ sở chính: 127 Lò Đúc – Phường Hai Bà Trưng – TP. Hà Nội
- Điện thoại: 024 36410799 Fax: 024 36410800
- Vốn điều lệ: 3.500.000.000.000 đồng.
- Mã chứng khoán: VIF
- Mô hình quản trị công ty: ĐHĐCĐ, HĐQT, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số NQ	Ngày	Nội dung
1	129 NQ/ ĐHĐCĐ	29/04/2026	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – CTCP: 1. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần. 2. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần. 3. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần. 4. Thông qua Tờ trình về việc phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (sửa đổi, bổ sung lần thứ hai). 5. Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ 5 năm giai đoạn 2021-2025 và phương hướng nhiệm vụ 5 năm giai đoạn 2026-2030 của Tổng công ty. 6. Thông qua Báo cáo của HĐQT về năm 2025 và nhiệm kỳ II (2021 – 2026) định hướng hoạt động năm 2026 và nhiệm kỳ III (2026-2031). 7. Thông qua Báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát năm 2025, nhiệm kỳ 2021-

			2025; Định hướng nhiệm vụ năm 2026, nhiệm kỳ 2026-2031. 8. Thông qua Tờ trình về chiến lược phát triển Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – CTCP 5 năm giai đoạn 2026-2030. 9. Thông qua các Báo cáo tài chính (riêng và hợp nhất) đã được kiểm toán năm 2025 bởi Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam. 10. Thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025. 11. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 12. Thông qua Tờ trình về việc tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026. 13. Đại hội thống nhất kết quả bầu thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2031
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Phí Mạnh Cường	Chủ tịch HĐQT	12/08/2016	
2	Đỗ Vinh Quang	Phó Chủ tịch HĐQT	28/6/2024	
3	Lê Quốc Khánh	TVHĐQT, TGD	12/08/2016	29/04/2026
4	Nguyễn Trung Kiên	TVHĐQT, P.TGD	27/06/2019	
5	Ngô Thị Thúy Mai	TVHĐQT, P.TGD	28/6/2024	
6	Nguyễn Mạnh Hùng	TV HĐQT	29/04/2026	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Phí Mạnh Cường	08	100%	
2	Đỗ Vinh Quang	08	100%	

3	Lê Quốc Khánh	04	100%	Miễn nhiệm TV.HĐQT từ ngày 29/04/2026
4	Nguyễn Trung Kiên	08	100%	
5	Ngô Thị Thúy Mai	04	50%	04 cuộc họp HĐQT tổ chức vào ngày 05/05/2026, Bà Mai nghỉ phép (Có ủy quyền việc biểu quyết tại các cuộc họp HĐQT)
6	Nguyễn Mạnh Hùng	04	100%	Bầu làm TV.HĐQT từ 29/04/2026

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần và Quy chế nội bộ về quản trị công ty, HĐQT đã thực hiện giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành trong việc triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT 6 tháng đầu năm 2026 như sau:

* Phương thức giám sát:

– HĐQT đã thảo luận và thông qua các quyết định bằng những Nghị quyết/Quyết định sau mỗi kỳ họp và/hoặc lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản về các nội dung có liên quan để Tổng giám đốc và Ban điều hành có cơ sở triển khai thực hiện.

– Định kỳ hàng tháng, các thành viên HĐQT tham dự các cuộc họp giao ban với Ban điều hành và các phòng ban chuyên môn để theo dõi sát sao tình hình sản xuất kinh doanh và kịp thời nắm bắt, trao đổi về những vấn đề phát sinh.

– HĐQT thường xuyên trao đổi, chất vấn các hoạt động của Tổng Giám đốc và các thành viên Ban điều hành về việc xây dựng và triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh theo các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. Tổng Giám đốc định kỳ hàng tháng báo cáo HĐQT về tiến độ và kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đồng thời phối hợp với HĐQT thảo luận, tìm giải pháp tháo gỡ các khó khăn nhằm đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu đã đề ra.

– HĐQT duy trì sự phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát trong việc giám sát và đóng góp ý kiến cho Ban điều hành nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý và kiểm soát nội bộ của Tổng công ty.

* Kết quả giám sát:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, tình hình kinh tế - xã hội trong nước tiếp tục duy trì xu hướng phục hồi và tăng trưởng. Tuy nhiên trong 06 tháng đầu năm, giá nguyên liệu, năng lượng và chi phí vận chuyển cao, làm tăng chi phí sản xuất ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh, Đầu tư phát triển của các doanh nghiệp nói chung và của Tổng công ty nói riêng gặp nhiều khó khăn, đơn hàng xuất khẩu sụt giảm, quy mô nhỏ và phân tán, một số đơn vị chế biến gỗ của Tổng công ty chưa có đơn hàng mới trong 6 tháng cuối năm.

Bên cạnh đó, việc tái cơ cấu, sắp xếp, sáp nhập lại các đơn vị hành chính, các cơ quan trung ương cũng mở ra nhiều địa phát triển đi kèm với nhiều thách thức.

Trước bối cảnh đó, HĐQT đã đồng hành cùng Ban điều hành trong việc chỉ đạo các đơn vị thành viên xây dựng và triển khai các giải pháp linh hoạt, kịp thời nhằm phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHCĐ giao. Kết quả cho thấy, Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã cơ bản hoàn thành tốt vai trò quản trị, điều hành sản xuất kinh doanh theo đúng định hướng, mục tiêu chiến lược của Tổng công ty.

– Trong quá trình điều hành, Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã tuân thủ phân cấp quản trị theo Điều lệ, các quy chế nội bộ cũng như các Nghị quyết, Quyết định và chỉ đạo của HĐQT.

– Đối với một số nội dung mang tính dài hạn, có độ phức tạp cao, HĐQT đã giao Tổng Giám đốc nghiên cứu và triển khai từng bước, bảo đảm thận trọng và hiệu quả.

Kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước, Thanh tra Chính phủ: Tổng công ty đã nghiêm túc triển khai thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ đồng thời báo cáo theo đúng quy định.

4. Hoạt động của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Tổng công ty có 4 tiểu ban: Ban Chiến lược, định hướng phát triển; Ban Pháp chế - Thanh tra; Ban Kế hoạch - Kinh doanh; Ban Tổ chức - nhân sự, lương thưởng.

Trong các tháng đầu năm 2026, các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị hoạt động theo Quy định về tổ chức nhân sự; chức năng, nhiệm vụ và phương thức hoạt động của các Tiểu ban, Điều lệ Tổng công ty và pháp luật hiện hành.

Ngày 05/05/2026 Hội đồng quản trị Tổng công ty đã ban hành Nghị quyết số 140NQ/HĐQT thông qua việc kết thúc hoạt động của 04 tiểu ban thuộc HĐQT nêu trên. HĐQT sẽ kiện toàn lại các tiểu ban thuộc HĐQT khi thấy cần thiết.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Theo Phụ lục 01 đính kèm.

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày Bỏ nhiệm	Ngày Miễn nhiệm	
1	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Trưởng BKS	12/8/2016	29/4/2026	Thạc sĩ quản lý kinh tế; Cử nhân tiếng Anh; Cử nhân kinh tế
2	Bà Hồ Thị Thanh Huyền	Thành viên	20/4/2021	29/4/2026	Kỹ sư công nghệ
3	Ông Đào Quốc Hoàn	Thành viên	27/6/2019		Thạc sĩ quản trị kinh doanh; Cử nhân Kế toán

4	Ông Ngô Hồng Minh	Trưởng BKS	29/4/2026		Cử nhân kinh tế
5	Ông Nguyễn Trung Thắng	Thành viên	29/4/2026		Thạc sĩ lâm nghiệp

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Mạnh Hùng	09/14	64%	100%	Miễn nhiệm ngày 29/4/2026
2	Hồ Thị Thanh Huyền	09/14	64%	100%	Miễn nhiệm ngày 29/4/2026
3	Đào Quốc Hoàn	14/14	100%	100%	
4	Ngô Hồng Minh	05/14	36%	100%	Bầu vào Ban kiểm soát từ ngày 29/4/2026
5	Nguyễn Trung Thắng	05/14	36%	100%	Bầu vào Ban kiểm soát từ ngày 29/04/2026

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát việc ban hành các Nghị quyết, quyết định của HĐQT Tổng công ty: Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Tổng công ty được ban hành trong 6 tháng đầu năm 2026 trên cơ sở tuân thủ các quy định tại Điều lệ, Nghị quyết của ĐHCĐ, các quy định, quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty và pháp luật hiện hành.

- Giám sát việc tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT Tổng công ty trong 6 tháng đầu năm 2026:

+ Tổ chức và chỉ đạo triển khai công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và nhiệm kỳ 2026-2031.

+ Tổ chức và chỉ đạo xây dựng Chiến lược, kế hoạch 5 năm 2026-2030; xây dựng đề án cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2026-2030, theo chiến lược phát triển Tổng công ty đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2035.

+ Chỉ đạo xây dựng Chương trình, kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2026 của Tổng công ty.

+ Chỉ đạo rà soát sửa đổi Điều lệ, các quy chế, quy định của Tổng công ty và các đơn vị.

+ Tổ chức và chỉ đạo các đơn vị tiếp tục thực hiện Kết luận Thanh tra số

1452/KL-TTCTP của Thanh tra Chính phủ về việc chấp hành pháp luật trong quản lý và sử dụng đất đai, trong đó có đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh theo chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- + Chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

- + Chỉ đạo tăng cường kiểm tra, kiểm soát các đơn vị trực thuộc và người đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty tại các đơn vị có vốn góp về tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và chấp hành chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định của Bộ Tài chính và của Tổng công ty.

- + Tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Tổng công ty;

- + Tổ chức và chỉ đạo thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động; Tổ chức và chỉ đạo triển khai thực hiện các dự án đầu tư phát triển...

Hoạt động của HĐQT Tổng Công ty phù hợp với quy định của pháp luật, Nghị quyết ĐHĐCĐ và Điều lệ Tổng công ty.

- Tổng giám đốc đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và phân cấp của HĐQT, triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Tổng công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát luôn phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các Ban nghiệp vụ, các công ty thành viên, cổ đông trong quá trình tổ chức thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ của Ban kiểm soát theo quy định.

- HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các Ban nghiệp vụ đã cung cấp tài liệu, thông tin cần thiết theo yêu cầu của Ban kiểm soát để thực hiện chức năng, quyền hạn, nghĩa vụ của Ban kiểm soát theo quy định.

- Ban kiểm soát thông báo kịp thời tới HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý về kế hoạch, tình hình và kết quả công tác giám sát của Ban kiểm soát đã thực hiện.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát:

- Tham gia phối hợp với bộ phận kiểm soát nội bộ Tổng công ty xây dựng kế hoạch giám sát, kiểm tra, kiểm toán nội bộ năm 2026 của Tổng công ty. Có ý kiến với HĐQT về kết quả kiểm tra tình hình hoạt động SXKD tại Chi nhánh Tổng công ty – Công ty Lâm nghiệp Hòa Bình

- Đề xuất trình để Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán và đã phối hợp cùng Tổ đánh giá thực hiện các bước lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2026 của Tổng công ty theo đúng quy định.

- Tham gia ý kiến soát xét Báo cáo tài chính 2025 của Tổng công ty đã được kiểm toán.

- Tham gia ý kiến Báo cáo tình hình quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp; giám sát năm 2025 của Tổng công ty.

- Tham gia góp ý, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Điều lệ, các quy chế, quy định, quy trình quản trị nội bộ của Tổng công ty.

- Tham gia ý kiến liên quan đến các khía cạnh kiểm soát, quản trị tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Tổng công ty.

- Phối hợp tham gia ý kiến đối các báo cáo hoạt động của Tổng công ty như: Báo cáo trình đại hội cổ đông, báo cáo thường niên...

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ban điều hành	
				Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lê Quốc Khánh	08/4/1965	Cử nhân Tài chính kế toán	01/7/2019	05/05/2026
2	Ông Nguyễn Khương Lâm (*)	22/10/1971	Thạc sỹ Kinh tế, Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	15/05/2021	08/04/2026
				06/05/2026	
3	Ông Nguyễn Trung Kiên	04/12/1974	Cử nhân ngoại ngữ, Thạc sỹ quản lý kinh tế	31/10/2016	
4	Bà Ngô Thị Thúy Mai	30/9/1973	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Cử nhân Luật	31/10/2016	
5	Ông Vũ Văn Hường	03/10/1969	Cử nhân kinh tế, Kỹ sư Lâm sinh	15/3/2019	
6	Ông Ngô Văn Tú	04/11/1975	Tiến sỹ Lâm nghiệp	06/05/2026	

(*) - Ngày 07/04/2026, Tổng công ty có Quyết định số 108/QĐ-HĐQT-TCNS về việc đề Ông Nguyễn Khương Lâm thôi giữ chức Phó Tổng giám đốc kể từ ngày 08/04/2026.

- Ngày 05/05/2026, Tổng công ty có Quyết định số 156/QĐ-HĐQT-TCNS về việc bổ nhiệm Ông Nguyễn Khương Lâm giữ chức Tổng giám đốc kể từ ngày 06/05/2026.

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Ông Mai Quý Quảng	01/8/1984	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Cử nhân Kế Toán	01/12/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Tổng công ty luôn quan tâm đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn giúp nâng cao trình độ, kỹ năng và phương pháp, thực hiện chiến lược phát triển Tổng công ty bền vững, đáp ứng nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.

VII. Danh sách về người có liên quan của Tổng công ty và giao dịch của người có liên quan của Tổng công ty với chính Tổng Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Tổng công ty: Theo Phụ lục 02 và 02B

đính kèm.

2. Giao dịch giữa Tổng công ty với người có liên quan của Tổng công ty; hoặc giữa Tổng công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Theo Phụ lục 03 đính kèm.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Tổng công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát:

4. Giao dịch giữa Tổng công ty với các đối tượng khác.

4.1 Giao dịch giữa Tổng công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Theo Phụ lục 03 đính kèm.

4.2. Giao dịch giữa Tổng công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của Tổng công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Theo Phụ lục 04 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Tổng công ty: Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- TGD;
- Ban Kiểm soát;
- Ban biên tập Website Vinafor;
- B. KTTC, Ban TL-TK;
- B.PC&KSNB, TCNS;
- Lưu VT, ĐTTC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phí Mạnh Cường

NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

STT	SỐ CV	NGÀY	NỘI DUNG CÔNG VĂN
I NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ			
	129NQ/ĐHĐCĐ	29/04/2026	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, nhiệm kỳ 2026-2031
II NGHỊ QUYẾT HĐQT			
1	05NQ/HĐQT	12/01/2026	Nghị quyết công tác nhân sự Cty lâm nghiệp Hà Tĩnh
2	11NQ/HĐQT	13/01/2026	Nghị quyết phê duyệt phương án chuyển nhượng "toàn bộ nguyên trạng khoản nợ phải thu từ Cty CP Sông Đà 1.01 trị giá 63,9 tỷ đồng và các quyền, lợi ích, nghĩa vụ của Tổng công ty phát sinh từ Hợp đồng HTĐT số 26/2011/HĐHTĐT ngày 20/01/2011 và các PLHĐ"
3	27NQ/HĐQT	28/01/2026	Nghị quyết họp HĐQT tháng 01/2026 để triển khai kế hoạch năm 2026 và chuẩn bị ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 và nhiệm kỳ 2026-2031
4	43/NQ-HĐQT	24/02/2026	Nghị quyết thành lập Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ Vinafor Lạng Sơn
5	54NQ/HĐQT	05/03/2026	Nghị quyết công tác cán bộ tại Cty TNHH MTV Chế biến gỗ Vinafor Lạng Sơn
6	102NQ/HĐQT	06/04/2026	Nghị quyết họp HĐQT thường kỳ tháng 4/2026, thông qua chương trình, nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Tổng công ty
7	104NQ/HĐQT	06/04/2026	Nghị quyết đề cán bộ thôi giữ chức vụ
8	129NQ/HĐQT	29/04/2026	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, nhiệm kỳ 2026-2031
9	140NQ/HĐQT	05/05/2026	Nghị quyết triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, nhiệm kỳ 2026-2031 của Tổng công ty
10	143NQ/HĐQT	05/05/2026	Nghị quyết thay đổi người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty Lâm nghiệp VN - CTCP
11	136NQ/HĐQT	05/05/2026	Nghị quyết bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Lâm nghiệp VN - CTCP nhiệm kỳ 2026-2031
12	138NQ/HĐQT	05/05/2026	Nghị quyết về công tác cán bộ của Tổng công ty Lâm nghiệp VN - CTCP
13	182/NQ-HĐQT	15/06/2026	Nghị quyết HĐQT thông qua đề nghị cấp bảo lãnh với Ngân hàng TMCP Sài Gòn - HN chi nhánh Ba Đình
14	186/NQ-HĐQT	16/06/2026	Nghị quyết thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN - CN HN
15	199NQ/HĐQT	25/06/2026	Nghị quyết công tác cán bộ tại ban KHĐT Tổng công ty; Chi nhánh Giáp Bát, Cty TNHH MTV Chế biến gỗ VNF Lạng Sơn, Cty TNHH MTV HTLĐ và DV VNF
16	194NQ/HĐQT	25/06/2026	Nghị quyết công tác cán bộ tại Cty TNHH MTV LN Lộc Bình/MTV LN Đình Lập
17	216/NQ-HĐQT	29/06/2026	Nghị quyết thông qua việc quan hệ tín dụng với Ngân hàng TMCP Công thương VN - CN Nam Thăng Long
III QUYẾT ĐỊNH			
1	04/QĐ-HĐQT-TCNS	12/01/2026	Quyết định đề cán bộ thôi là người đại diện TUQ của Tổng công ty tại Cty CP GLN Trung ương
2	06/QĐ-HĐQT-TCNS	12/01/2026	Quyết định đề cán bộ thôi giữ chức Giám đốc Cty lâm nghiệp Hà Tĩnh
3	07/QĐ-HĐQT-TCNS	12/01/2026	Quyết định bổ nhiệm cán bộ đối với ông Phan Minh Toàn giữ chức Giám đốc Cty LN Hà Tĩnh, thời hạn giữ chức vụ 05 năm kể từ ngày 15/01/2026
4	08/QĐ-HĐQT-ĐTTC	12/01/2026	Quyết định phê duyệt kế hoạch thoái vốn của Tổng công ty đầu tư tại các doanh nghiệp khác năm 2026

27	81/QĐ/HĐQT-KTTC	25/03/2026	Quyết định thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của LN Đông Bắc
28	82/QĐ/HĐQT-KTTC	25/03/2026	Quyết định thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của LN Ba Tư
29	83/QĐ/HĐQT-KTTC	25/03/2026	Quyết định thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của LN La Ngà
30	84/QĐ/HĐQT-KTTC	25/03/2026	Quyết định thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Vinafor Bắc Giang
31	85/QĐ/HĐQT-KTTC	25/03/2026	Quyết định thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Dung Quất
32	86/QĐ/HĐQT-KTTC	25/03/2026	Quyết định thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Hợp tác lao động và Dịch vụ Vinafor
33	87/QĐ/HĐQT-KTTC	26/03/2026	Quyết định phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2025 tại Công ty LN Lộc Bình
34	88/QĐ/HĐQT-KTTC	26/03/2026	Quyết định phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2025 tại Công ty LN Ba Tư
35	89/QĐ/HĐQT-KTTC	26/03/2026	Quyết định phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2025 tại Công ty LN La Ngà
36	90/QĐ/HĐQT-KTTC	26/03/2026	Quyết định phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2025 tại Công ty LN Đình Lập
37	98/QĐ-HĐQT-ĐTTC	02/04/2026	Quyết định phê duyệt giá khởi điểm, phương án chuyển nhượng phần vốn của Tổng công ty đầu tư tại Cty TNHH Năng lượng tái tạo Uni - Vinafor Châu Đức
38	108/QĐ-HĐQT-TCNS	07/04/2026	Quyết định đề cán bộ thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc đối với ông Nguyễn Khương Lâm theo nguyện vọng cá nhân kể từ ngày 08/4/2026
39	109/QĐ-HĐQT-TCNS	07/04/2026	Quyết định đề cán bộ thôi giữ chức vụ Trưởng ban QL&PTR đối với ông Ngô Văn Tú theo nguyện vọng cá nhân kể từ ngày 08/4/2026
40	110/QĐ-HĐQT-TCNS	08/04/2026	Quyết định về việc thành lập Hội đồng bán thanh lý tài sản, CCDC của Tổng công ty
41	112/QĐ-HĐQT-QL&PTR	10/04/2026	Quyết định phê duyệt Dự án trồng cây Mắc ca giai đoạn 2026-2069 tại Cty MDF VNF Gia Lai
42	123/QĐ-HĐQT-TCNS	23/04/2026	Quyết định ban hành Quy định về chính sách Bảo hiểm nhân thọ tại Cơ quan Tổng công ty Lâm nghiệp VN - CTCP
43	124/QĐ-HĐQT-TCNS	23/04/2026	Quyết định phê duyệt yêu cầu về bảo hiểm nhân thọ - dự toán chi tiết và kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua bảo hiểm nhân thọ đối với Cán bộ quản lý và Người lao động tại Cơ quan Tổng công ty giai đoạn 2026-2031
44	126/QĐ-HĐQT-TCNS	24/04/2026	Quyết định thành lập lại các Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ năm 2026 của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần
45	127/QĐ-HĐQT-TCNS	28/04/2026	Quyết định thành lập lại các Ban tổ chức ĐHĐCĐ nhiệm kỳ năm 2026 của Tổng công ty
46	141/QĐ-HĐQT-TCNS	05/05/2026	Quyết định đề cán bộ thôi giữ chức vụ đối với ông Lê Quốc Khánh - thôi giữ chức Tổng giám đốc Tổng công ty kể từ ngày 06/5/2026
47	146/QĐ-HĐQT-TCNS	05/05/2026	Quyết định thay đổi người đại diện theo pháp luật
48	147/QĐ-HĐQT	05/05/2026	Quyết định phân công nhiệm vụ trong Hội đồng quản trị Tổng công ty Lâm nghiệp VN - CTCP
49	148/QĐ-HĐQT-TCNS	05/05/2026	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người lao động và Ban điều hành, TV Hội đồng (HĐQT), Kiểm soát viên (Ban kiểm soát) Tổng công ty Lâm nghiệp VN - CTCP năm 2025
50	149/QĐ-HĐQT-TCNS	05/05/2026	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người lao động và Ban điều hành, TV Hội đồng (HĐQT), Kiểm soát viên (Ban kiểm soát) Tổng công ty Lâm nghiệp VN - CTCP năm 2026
51	150/QĐ-HĐQT-BTLTK	05/05/2026	Quyết định ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty Lâm nghiệp VN - CTCP

52	151/QĐ-HĐQT-BTLTK	05/05/2026	Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Tổng công ty Lâm nghiệp VN - CTCP
53	156/QĐ-HĐQT-TCNS	05/05/2026	Quyết định bổ nhiệm cán bộ đối với ông Nguyễn Khương Lâm giữ chức Tổng giám đốc Tổng công ty kể từ ngày 06/5/2026
54	158/QĐ-HĐQT-TCNS	05/05/2026	Quyết định bổ nhiệm cán bộ đối với ông Ngô Văn Tú giữ chức Phó Tổng giám đốc Tổng công ty kể từ ngày 06/5/2026
55	162/QĐ-HĐQT-ĐTTC	12/05/2026	Quyết định trả cổ tức năm 2025 của Tổng công ty
56	163/QĐ-HĐQT-TCNS	12/05/2026	Quyết định phê duyệt phương án tái cơ cấu và tổ chức sản xuất Đội giống Lâm nông nghiệp thuộc Cty LN Hòa Bình
57	165/QĐ-HĐQT-TCNS	13/05/2026	Quyết định cử cán bộ đi công tác nước ngoài - Thời gian: từ ngày 14/5 đến ngày 17/5/2026 - Địa điểm: Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào
58	166/QĐ-HĐQT-ĐTTC	13/05/2026	Quyết định phê duyệt Bản công bố thông tin, chấp thuận Quy chế đầu giá phần vốn của Tổng công ty tại Cty TNHH Năng lượng tái tạo Uni - Vinafor Châu Đức
59	168/QĐ-HĐQT-TCNS	15/05/2026	Quyết định cử lại người đại diện TUQ của Tổng công ty tại Cty CP Cờ Đỏ
60	179/QĐ-HĐQT-ĐTTC	02/06/2026	Quyết định phê duyệt Bản công bố thông tin, ban hành Quy chế bán thỏa thuận phần vốn, thành lập Hội đồng bán thỏa thuận phần vốn của Tổng công ty đầu tư tại Cty TNHH Năng lượng tái tạo Uni - Vinafor Châu Đức
61	188/QĐ-HĐQT-ĐTTC	18/06/2026	Quyết định phê duyệt giá khởi điểm, phương án chuyển nhượng phần vốn của Tổng công ty đầu tư tại Cty CP LN Miền Đông
62	189/QĐ-HĐQT-TCNS	19/06/2026	Quyết định cử cán bộ đi công tác tại nước ngoài - Thời gian: từ ngày 23/6/2026 đến ngày 28/6/2026 - Địa điểm: Trung Quốc
63	191/QĐ-HĐQT-TCNS	23/06/2026	Quyết định thành lập lại Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - CTCP
64	195/QĐ-HĐQT-TCNS	25/06/2026	Quyết định đề cán bộ thôi kiêm giữ chức Chủ tịch HĐQT Cty TNHH MTV LN Lộc Bình đối với ông Nguyễn Khương Lâm kể từ ngày 01/7/2026
65	196/QĐ-HĐQT-TCNS	25/06/2026	Quyết định bổ nhiệm cán bộ đối với ông Ngô Văn Tú - PTGD kiêm giữ chức Chủ tịch HĐQT Cty TNHH MTV LN Lộc Bình kể từ ngày 01/7/2026
66	197/QĐ-HĐQT-TCNS	25/06/2026	Quyết định đề cán bộ thôi kiêm giữ chức Chủ tịch HĐQT Cty TNHH MTV LN Đình Lập đối với ông Nguyễn Trung Thắng kể từ ngày 01/7/2026
67	198/QĐ-HĐQT-TCNS	25/06/2026	Quyết định bổ nhiệm cán bộ đối với ông Ngô Văn Tú - PTGD kiêm giữ chức Chủ tịch HĐQT Cty TNHH MTV LN Đình Lập kể từ ngày 01/7/2026
68	200/QĐ-HĐQT-TCNS	25/06/2026	Quyết định đề cán bộ thôi giữ chức Trưởng ban KHĐT Tổng công ty đối với ông Phạm Xuân Thịnh kể từ ngày ban hành
69	201/QĐ-HĐQT-TCNS	25/06/2026	Quyết định đề cán bộ thôi giữ chức Giám đốc Chi nhánh Giáp Bát đối với ông Phạm Xuân Thịnh kể từ ngày ban hành
70	202/QĐ-HĐQT-TCNS	25/06/2026	Quyết định bổ nhiệm cán bộ đối với ông Chử Đức Toàn - Trưởng ban QLNVNF kiêm giữ chức Giám đốc Chi nhánh Giáp Bát kể từ ngày ban hành
71	203/QĐ-HĐQT-TCNS	25/06/2026	Quyết định đề cán bộ thôi giữ chức Chủ tịch Cty TNHH MTV Chế biến gỗ VNF Lạng Sơn đối với ông Phạm Xuân Thịnh kể từ ngày ban hành
72	204/QĐ-HĐQT-TCNS	25/06/2026	Quyết định bổ nhiệm cán bộ đối với ông Nguyễn Khương Lâm - Tổng giám đốc Tổng công ty giữ chức Chủ tịch Cty TNHH MTV Chế biến gỗ VNF Lạng Sơn kể từ ngày ban hành
73	205/QĐ-HĐQT-TCNS	25/06/2026	Quyết định đề cán bộ thôi giữ chức Chủ tịch Cty TNHH MTV HTLĐ và DV VNF đối với ông Phạm Xuân Thịnh kể từ ngày ban hành

74	206/QĐ-HĐQT-TCNS	25/06/2026	Quyết định cho thôi, cử người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Cty TNHH MTV HTLĐ và DV VNF
75	208/QĐ-HĐQT-TCNS	25/06/2026	Quyết định bổ nhiệm cán bộ đối với ông Tô Văn Hiệp - Trưởng ban TCNS kiêm giữ chức Chủ tịch Cty TNHH MTV HTLĐ và DV Vinafor kể từ ngày ban hành
76	209/QĐ-HĐQT-TCNS	25/06/2026	Quyết định cho thôi, cử người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Cty TNHH MTV Chế biến gỗ VNF Lạng Sơn

Handwritten signature

Red circular stamp

Red circular stamp

PHỤ LỤC 02

A. DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TỔNG CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH,	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty
1	Hội đồng quản trị								
1.1	Phí Mạnh Cường		Chủ tịch HĐQT			12/08/2016		CTHĐQT từ ngày 01/07/2019	Người nội bộ
1.2	Đỗ Vinh Quang		Phó Chủ tịch HĐQT			28/06/2024			Người nội bộ
1.3	Lê Quốc Khánh		Nguyên TV HĐQT, Tổng Giám đốc			12/08/2016	29/04/2026	Hết nhiệm kỳ	Người nội bộ
1.4	Nguyễn Trung Kiên		TV HĐQT, Phó TGĐ			31/10/2016		TVHĐQT từ ngày 27/06/2019	Người nội bộ
1.5	Ngô Thị Thúy Mai		TV HĐQT, Phó TGĐ			31/10/2016		TVHĐQT từ ngày 28/06/2024	Người nội bộ
1.6	Nguyễn Mạnh Hùng		TV HĐQT			29/04/2026			Người nội bộ
2	Ban Kiểm soát								
2.1	Ngô Hồng Minh		Trưởng Ban kiểm soát			29/04/2026			Người nội bộ
2.2	Nguyễn Mạnh Hùng		Nguyên Trưởng BKS			12/08/2016	29/04/2026	Hết nhiệm kỳ	Người nội bộ
2.3	Đào Quốc Hoàn		Thành viên BKS			27/06/2019			Người nội bộ
2.4	Hồ Thị Thanh Huyền		Thành viên BKS			20/04/2021	29/04/2026	Hết nhiệm kỳ	Người nội bộ
2.5	Nguyễn Trung Thắng		Thành viên BKS			29/04/2026			Người nội bộ
3	Ban Tổng Giám đốc								
3.1	Nguyễn Khương Lâm		Tổng giám đốc			15/05/2021		Tổng giám đốc từ 06/05/2026	Người nội bộ
3.2	Lê Quốc Khánh		Nguyên TV HĐQT, Tổng Giám đốc			12/08/2016	06/05/2026	Hết nhiệm kỳ	Người nội bộ

3.3	Nguyễn Trung Kiên		TV HĐQT, Phó TGD			31/10/2016			Người nội bộ
3.4	Ngô Thị Thúy Mai		TV HĐQT, Phó TGD			31/10/2016			Người nội bộ
3.5	Vũ Văn Hường		Phó Tổng Giám đốc			15/03/2019			Người nội bộ
3.6	Ngô Văn Tú		Phó Tổng giám đốc			06/05/2026			Người nội bộ
4	Kế toán trưởng								
4.1	Mai Quý Quảng		Kế toán trưởng			01/12/2019			Người nội bộ
5	Người phụ trách quản trị TCT								
5.1	Nguyễn Quang Minh		Người phụ trách quản trị TCT			15/07/2024			Người nội bộ



PHỤ LỤC 2B
DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên công ty	Địa chỉ	Giấy CNĐKKD
I	TỔ CHỨC LÀ CỔ ĐÔNG LỚN		
1	Bộ Tài chính	Số 28 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội	
2	Công ty cổ phần Tập đoàn T&T	Số 31-33 Ngô Quyền, TP. Hà Nội	0100233223
II	TỔ CHỨC CỔ VỐN GÓP CỦA TỔNG CÔNG TY		
1	Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Ba Tư	Km 27, Quốc lộ 24, xã Ba Tư, tỉnh Quảng Ngãi	4300271103
2	Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp La Ngà – Đồng Nai	Tổ 6, ấp Hoà Trung, xã Định Quán, tỉnh Đồng Nai	3600251307
3	Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Đông Bắc	Số 58, đường Xương Giang, xã Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn	2400120030
4	Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Lộc Bình	Số 6 Khu Chộc Vằng, xã Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn	4900105789
5	Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Đình Lập	Thôn Khe Mạ, xã Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn	4900142195
6	Công ty TNHH MTV Ván dán Vinafor Bắc Giang	Lô B (B3) Khu công nghiệp Quang Châu, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh	2400643714
7	Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ và dăm gỗ Dung Quất	Thôn Bình An Nội, xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	4300726262
8	Công ty TNHH MTV Hợp tác lao động và Dịch vụ Vinafor	Km 11,5 đường Ngọc Hồi, xã Thanh Trì, TP. Hà Nội	0109474872
9	Công Ty TNHH MTV Chế Biến Gỗ Vinafor Lạng Sơn	Lô CN1 - 01 Cụm Công nghiệp Đình Lập, Xã Đình Lập, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam	4900940998
10	Công ty Cổ phần Cẩm Hà	448 Hùng Vương, Phường Hội An Tây, TP Đà Nẵng	4000101407
11	Công ty cổ phần Long Bình	Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, phường Trăn Biên, tỉnh Đồng Nai	3600251748
12	Công ty CP Lâm đặc sản và Xuất nhập khẩu Hà Tĩnh	Số nhà 204, Nguyễn Nghiễm, Khối 9, Xã Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh	3000171057
13	Công ty CP Sản xuất và Xuất nhập khẩu Lâm sản Sài Gòn	Số 64 Trương Định, phường Xuân Hòa, TP. HCM	0300635522
14	Công ty CP Vinafor Đà Nẵng	Số 1081 Ngô Quyền, phường An Hải, TP. Đà Nẵng	0400422373
15	Công ty CP Giống Lâm nghiệp Vùng Bắc Bộ	Khu 1, xã Trạm Thán, tỉnh Phú Thọ	2600381209
16	Công ty CP Giống lâm nghiệp Vùng Đông Bắc	Số 378, Trần Quang Khải, Phường Lương Văn Tri, TP. Lạng Sơn	4900256386
17	Công ty CP Giống lâm nghiệp Vùng Bắc Trung Bộ	Thôn Dinh Lễ, xã Bồ Trạch, tỉnh Quảng Trị	3100381555
18	Công ty CP Giống Lâm nghiệp Vùng Nam Trung Bộ	Tổ 49, khu vực 5, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai	4100649740
19	Công ty CP Giống lâm nghiệp Vùng Tây Nguyên	60 Hùng Vương, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	5800533831
20	Công ty CP Giống Lâm nghiệp Vùng Nam Bộ	Số 06 Nguyễn Thành Ý, Phường Tân Định, TP Hồ Chí Minh.	0304977171

20
NG T
IẾT
PH
IP

QL

21	Công ty CP 19/5 Đoàn Hùng	Khu hành chính Thọ Sơn, Xã Đoàn Hùng, Tỉnh Phú Thọ	2600248623
22	Công ty CP Cờ đỏ	Thôn Sông Công, Xã Trung Giã, Thành phố Hà Nội	0101328340
23	Công ty CP Gỗ lạng Buôn Ma Thuật	131 đường Phan Huy Chú, Phường Thành Nhất, Tỉnh Đắk Lắk	6000449861
24	Công ty CP Kon Hà Nừng	04 Võ Thị Sáu, xã Kbang, tỉnh Gia Lai	3903000049
25	Công ty CP Lâm đặc sản mây tre Xuất khẩu	14 Chương Dương Độ, Phường Hồng Hà, Thành Phố Hà Nội	0100101883
26	Công ty CP lâm nghiệp 19	Km 74, Quốc lộ 19, Xã Cửu An, tỉnh Gia Lai	4100258994
27	Công ty CP Sản xuất và Xuất nhập khẩu Lâm sản Naforimex Hà Nội	Số 19 Bà Triệu, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội	0103009012
28	Công ty CP Thương mại Lâm sản Hà Nội	67 Ngô Thị Nhậm, Phường Hai Bà Trưng, TP Hà Nội	0100853241
29	Công ty CP Xuất nhập khẩu Lâm nông sản Sài Gòn	Số 64 Trương Định, phường Xuân Hòa, TP. HCM	0300644245
30	Công ty CP Xây lắp Đầu tư phát triển Nông lâm nghiệp Việt Nam	Km 12, Quốc lộ 1A, xã Thanh Trì, Thành phố Hà Nội	0100103471
31	Công ty CP Thương mại công nghiệp và chế biến gỗ	Km 11+500, đường Ngọc Hồi, xã Thanh Trì, TP Hà Nội	0100103094
32	Công ty Liên doanh Nuôi và Phát triển khi Việt Nam	Tổ 3, Khu phố Long Khánh 3, P. Tam Phước, Tỉnh Đồng Nai	471023000078
33	Công ty TNHH Sản xuất nguyên liệu giấy Việt Nhật	Đường vào Mỏ đá Hòa Nhơn, xã Bà Nà, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam	321022000063
34	Công ty TNHH Nguyên liệu giấy Quy Nhơn	Đường số 10, Khu công nghiệp Phú Tài, Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai	4100259155
35	Công ty TNHH SX nguyên liệu giấy Việt Nhật Cái Lân	Số 01 đường Cái Lân, phường Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh	222022000028
36	Công ty TNHH SX nguyên liệu giấy Việt Nhật Vũng Áng	Khu hành chính - dịch vụ, Khu công nghiệp và cảng biển Vũng Áng, Phường Vũng Áng, Tỉnh Hà Tĩnh	282022000002
37	Công ty TNHH Việt Thành Thái	05 thành Thái, phường Diên Hồng, TP. Hồ Chí Minh	4102070442
38	Công ty TNHH YAMAHA MOTOR Việt Nam	Xã Trung Giã, TP. Hà Nội	011022000179
39	Công ty CP Cơ khí Lâm nghiệp Sài Gòn	7/1 Thành Thái, Phường Diên Hồng, Tp. Hồ Chí Minh	0300634374
40	Công ty Cổ phần Chế biến Lâm sản Xuất khẩu Pisico Huế	Thôn Phú Gia, xã Chân Mây- Lăng Cô, TP Huế	3103000086
41	Công ty CP Vinafor Quảng Trị	Km3, Quốc Lộ 9, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	533585680
42	Công ty CP Archi Reenco Hòa Bình	Xã Lương Sơn, Tỉnh Phú Thọ	5400277171
43	Công ty CP Lâm nghiệp Miền Đông	326 Lý Thường Kiệt, Phường Tân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	0301215721
44	Công ty TNHH Năng lượng tái tạo Uni - Vinafor Châu Đức	Lô C, Đường Đ.01, Khu Công nghiệp Châu Đức, Xã Ngãi Giao, TP. Hồ Chí Minh	3502475651

SK

PHỤ LỤC 3
GIAO DỊCH GIỮA TỔNG CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN/CÓ ĐỒNG LỚN/
NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định thông qua	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Ba Tơ	Công ty con	4300271103	Km27 Quốc lộ 24, xã Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi	T2/2026		Doanh thu bán cây giống	54.000.000	
					T2/2026		Hỗ trợ hộ dân, lao động trồng rừng, người lao động dịp Tết âm lịch	119.000.000	
2	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp La Ngà - Đồng Nai	Công ty con	3600251307	Tổ 6, ấp Hòa Trung, xã Định Quán, tỉnh Đồng Nai	T4/2026		Doanh thu bán cây giống	18.360.000	
					T2/2026		Hỗ trợ hộ dân, lao động trồng rừng, người lao động dịp Tết âm lịch	140.000.000	
3	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đông Bắc	Công ty con	2400120030	Số 58 đường Xương Giang, xã Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn	T2/2026		Hỗ trợ hộ dân, lao động trồng rừng, người lao động dịp Tết âm lịch	126.500.000	
					T5/2026		Mua cây giống	12.000.000	
					T3,6/2026		Phải thu lãi vay	183.191.836	
4	Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Lộc Bình	Công ty con	4900105789	Số 6, khu Chộc Vằng, xã Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn	T2/2026		Hỗ trợ hộ dân, lao động trồng rừng, người lao động dịp Tết âm lịch	77.000.000	
					T4,6/2026		Doanh thu bán cây giống và thiết kế khai thác	225.434.780	
					T3,6/2026		Phải thu lãi vay	66.912.084	
					T5/2026		Thu hồi gốc vay	2.263.056.953	
5	Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Đình Lập	Công ty con	4900142195	Thôn Khe Mạ, xã Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn	T2/2026		Hỗ trợ hộ dân, lao động trồng rừng, người lao động dịp Tết âm lịch	134.500.000	
6	Công ty TNHH MTV Ván dán Vinafor Bắc Giang	Công ty con	2400643714	Lô B(B3), KCN Quang Châu, Phường Nهند, tỉnh Bắc Ninh	T2/2026		Hỗ trợ người lao động	4.000.000	
					T1,2,5/2026		Nhận trả tiền gốc vay	17.000.000.000	
					T3,6/2026		Phải thu lãi vay	485.089.429	
7	Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ và dăm gỗ Dung Quất	Công ty con	4300726262	Thôn Bình An Nội, Xã Bình Chánh, Tỉnh Quảng Ngãi	T5/2026		Nhận trả tiền gốc vay	500.000.000	
					T3,6/2026		Phải thu lãi vay	142.435.617	
8	Công ty TNHH MTV Hợp tác lao động và dịch vụ Vinafor	Công ty con	0109474872	Km 11,5 xã Thanh Trì, Hà Nội	T2/2026		Hỗ trợ người lao động	75.000.000	
					T1-6/2026		Thu hộ chi hộ tiền điện	5.217.003	
9	Công ty CP Cẩm Hà	Công ty con	4000101407	448 Hùng Vương - Phường Hội An Tây, TP.Đà Nẵng	T2/2026		Hỗ trợ người lao động	348.000.000	
10	Công ty CP Long Bình	Công ty con	3600251748	KCN Biên Hòa I, P. An Bình, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	T2/2026		Hỗ trợ người lao động	7.000.000	
					T3,4,5/2026		Doanh thu bán gỗ	2.605.614.463	
11	Công ty CP Lâm đặc sản và Xuất nhập khẩu Hà Tĩnh	Công ty con	3000171057	Số nhà 204, Nguyễn Nghiễm, Khối 9, Xã Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh	T2,4,6/2026		Hỗ trợ người lao động, tiền thuê đất, chi phí kiểm toán	397.381.427	
					T3,4/2026		Bán ván bóc	735.422.960	
					T1,3,4,6/2026		Mua ván ép	1.476.808.480	
12	Công ty CP Vinafor Sài Gòn	Công ty con	0300635522	Số 64 Trương Định, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	T2/2026		Hỗ trợ người lao động	132.000.000	
					T1,2,3,6/2026		Phí dịch vụ kho bãi	140.000.000	
13	Công ty CP Vinafor Đà Nẵng	Công ty con	0400422373	Số 1081 Ngô Quyền, phường An Hải, TP Đà Nẵng	T2/2026		Hỗ trợ người lao động	153.000.000	
15	Công ty CP Giống Lâm nghiệp Vùng Bắc Bộ	Công ty con	2600381209	Khu 1, xã Trại Thán, Phú Thọ	T2/2026		Hỗ trợ người lao động	17.000.000	
					T4,5,6/2026		Mua cây giống	310.000.000	
					T3,4,5/2026		Doanh thu bán cây giống	346.175.000	
					T2/2026		Thu hồi gốc và lãi vay	3.473.465.754	
					T1/2026		Mua cổ phần phát hành thêm	1.954.190.000	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định thông qua	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
16	Công ty CP Giồng lăm nghiệp Vùng Đông Bắc	Công ty con	4900256386	Số 378, đường Trần Quang Khải, phường Lương Văn Trí, tỉnh Lạng Sơn	T2/2026		Hỗ trợ người lao động	21.000.000	
					T1,2,3,4,6/2026		Mua cây, hạt macca	238.000.000	
					T3,6/2026		Phải thu lãi vay	72.152.054	
17	Công ty CP Giồng Lăm nghiệp Vùng Bắc Trung Bộ	Công ty con	3100381555	Thôn Đình Lễ, xã Bồ Trạch, Quảng Trị	T2/2026		Hỗ trợ người lao động	34.000.000	
18	Công ty CP Giồng Lăm nghiệp Vùng Nam Trung Bộ	Công ty con	4100649740	Tổ 49 KV5 P.Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai	T2/2026		Hỗ trợ người lao động	12.000.000	
19	Công ty CP Giồng Lăm nghiệp Vùng Tây Nguyên	Công ty con	5800533831	60 Hùng Vương, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	T2/2026		Hỗ trợ người lao động	8.000.000	
20	Công ty CP Giồng Lăm nghiệp vùng Nam Bộ	Công ty con	0304977171	06 Nguyễn Thành ý - Phường Khánh Hội - TP.Hồ Chí Minh	T2/2026		Hỗ trợ người lao động	151.500.000	
21	Công ty CP Kon Hà Nừng	Công ty liên kết	3903000049	Thị trấn Kbang, xã Kbang, Tỉnh Gia Lai	T5/2026		Phi thiết kế khai thác	221.730.000	
22	Công ty cổ phần gỗ lạng Buôn Ma Thuột	Công ty liên kết	6000449861	Số 131 đường Phan Huy Chú, phường Thành Nhất, tỉnh Đắk Lắk	T1-6/2026		Doanh thu bán hàng	5.214.867.700	
23	Công ty TNHH Sản xuất nguyên liệu giấy Việt Nhật	Công ty liên kết	32102200006 3	Đường vào mỏ đá Hòa Nhơn, xã Bà Nà, TP.Đà Nẵng	T1-6/2026		Doanh thu bán hàng	17.530.388.800	
					T1/2026		Nhận tiền phí quản lý nội bộ 2025	844.894.800	
24	Công ty TNHH sản xuất nguyên liệu giấy Việt Nhật Cái Lân	Công ty liên kết	22202200002 8	Số 1, Đường Cái Lân, phường Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh	T1/2026		Nhận tiền phí quản lý nội bộ 2025	563.263.200	Ông Nguyễn Trung Kiên (TV HĐQT) là TV HĐQT
25	Công ty TNHH sản xuất nguyên liệu giấy Việt Nhật Vũng Áng	Công ty liên kết	28202200000 2	Xã Kỳ Lợi- Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	T1-6/2026		Doanh thu bán hàng	343.561.478.373	
26	Công ty TNHH YAMAHA MOTOR Việt Nam	Công ty liên kết	01102200017 9	Thôn Bình An, xã Trung Giã, Hà Nội	T1-6/2026		Doanh thu cung cấp dịch vụ	3.543.287.514	Ông Phí Mạnh Cường (Chủ tịch HĐQT) là Phó Chủ tịch HĐQT. Bà Ngô Thị Thúy Mai (Phó Tổng giám đốc) là Thành viên
28	Công ty TNHH Việt Thành Thái	Công ty liên kết	0307817031	Số 5 Thành Thái, phường Diên Hồng, TP.Hồ Chí Minh	T3,6/2026		Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	6.820.244	

Ng

PHỤ LỤC 04
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

TT	Họ và tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ĐKKD ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1.	Hội đồng quản trị							
1.1	Phí Mạnh Cường	069C 696868	Chủ tịch HĐQT			2.500	0,000714%	
1.1.1.	Phí Văn Hoa					0	0%	Bố đẻ
1.1.2.	Đặng Thị Diên					0	0%	Mẹ đẻ
1.1.3.	Nguyễn Thị Ngọc Thúy					0	0%	Vợ
1.1.4.	Phí Ngọc Minh					0	0%	Con ruột
1.1.5.	Phí Ngọc Minh Khuê					0	0%	Con ruột
1.1.6.	Phí Thị Thái Hà					0	0%	Chị ruột
1.1.7.	Phí Thanh Bình					0	0%	Em ruột
1.1.8	Đinh Văn Thuận					0	0%	Anh rể
1.1.9.	Nguyễn Thu Hạnh					0	0%	Chị dâu
1.1.10.	Nguyễn Thị Phương Thảo					0	0%	Em dâu
1.1.11.	Nguyễn Đắc Lợi					0	0%	Bố vợ
1.1.12.	Nguyễn Thị Thắng					0	0%	Mẹ vợ
1.1.13.	Công ty TNHH YAMAHA Motor Việt Nam					0	0%	Phó Chủ tịch HĐQT
1.1.14.	Bộ Tài Chính					178.500.000	51%	Đại diện vốn
1.2	Đỗ Vinh Quang		Phó Chủ tịch HĐQT			0	0%	
1.2.1	Đỗ Quang Hiền					0	0%	Bố đẻ

4

TT	Họ và tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ĐKKD ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1.2.2	Lê Thanh Hòa					0	0%	Mẹ đẻ
1.2.3	Đỗ Mỹ Linh					0	0%	Vợ
1.2.4	Đỗ Tuệ An					0	0%	Con
1.2.5	Đỗ Quang Trí					0	0%	Con
1.2.6	Đỗ Quang Vinh					0	0%	Anh ruột
1.2.7	Đỗ Ngọc Giao					0	0%	Bố vợ
1.2.8	Nguyễn Thị Thanh Hằng					0	0%	Mẹ vợ
1.2.9	Công ty cổ phần Bất động sản T&T Homes					0	0%	Chủ tịch HĐQT CTCP bất động sản T&T homes
1.2.10	Công ty cổ phần thể thao Hà Nội - T&T					0	0%	Chủ tịch Câu lạc bộ Bóng đá Hà Nội
1.2.11	Công ty cổ phần Tập đoàn T&T					140.000.000	40%	Phó chủ tịch HĐQT kiêm Phó TGĐ CTCP Tập đoàn T&T
1.2.12	Công ty Cổ phần Hàng không Lữ hành Việt Nam					0	0%	Chủ tịch HĐQT
1.3	Nguyễn Trung Kiên	069C 026696	TV HĐQT Phó TGĐ			2.700	0,000771%	
1.3.1.	Nguyễn Thị Xuân					0	0%	Mẹ đẻ
1.3.2.	Vũ Lê Anh					0	0%	Vợ
1.3.3.	Nguyễn Vũ Khánh Linh					0	0%	Con ruột
1.3.4.	Nguyễn Vũ Anh Quân					0	0%	Con ruột
1.3.5.	Nguyễn Khánh Huyền					0	0%	Em ruột
1.3.6.	Đỗ Thanh Tuấn					0	0%	Em rể
1.3.7.	Lê Thanh Xuân					0	0%	Mẹ vợ

(Chữ ký)

TT	Họ và tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ĐKKD ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1.3.8.	Công ty TNHH Sản xuất nguyên liệu giấy Việt Nhật -					0	0%	Thành viên HĐQT
1.3.9.	Công ty TNHH Nguyên liệu giấy Quy Nhơn					0	0%	Thành viên HĐQT
1.3.10.	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tư					0	0%	Chủ tịch HĐQT
1.3.11.	Công ty CP Lâm đặc sản và Xuất nhập khẩu Hà Tĩnh					0	0%	Chủ tịch HĐQT
1.3.12.	Công ty TNHH Sản xuất nguyên liệu giấy Việt Nhật					0	0%	TV HĐQT
1.3.13.	Bộ Tài Chính					178.500.000	51%	Đại diện vốn
1.4	Ngô Thị Thúy Mai		TV HĐQT Phó TGĐ			4.000	0,001143%	
1.4.1.	Ngô Gia Nghệ					0	0%	Bố đẻ
1.4.2.	Đỗ Thị My					0	0%	Mẹ đẻ
1.4.3.	Phạm Bá Tuyển					0	0%	Chồng
1.4.4.	Phạm Hà Trang					0	0%	Con ruột
1.4.5.	Phạm Bá Thành					0	0%	Con ruột
1.4.6.	Ngô Gia Nghiệp					0	0%	Anh ruột
1.4.7.	Ngô Gia Nhân					0	0%	Anh ruột
1.4.8.	Ngô Gia Thắng	069C 007671				2.100	0,000600%	Em ruột
1.4.9.	Trần Thị Hoa					0	0%	Chị dâu
1.4.10.	Phạm Thị Bích Thủy					0	0%	Chị dâu
1.4.11.	Lê Thị Hường					0	0%	Em dâu
1.4.12.	Công ty TNHH YAMAHA Motor Việt Nam					0	0%	Thành viên HĐQT
1.4.13.	Bộ Tài Chính					178.500.000	51%	Đại diện vốn

TT	Họ và tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ĐKKD ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1.5	Nguyễn Mạnh Hùng	069C 042016	Trưởng BKS			0	0%	
1.5.1.	Nguyễn Hữu Kỳ					0	0%	Bố đẻ
1.5.2.	Phùng Thị Loan					0	0%	Mẹ đẻ
1.5.3.	Nguyễn Thu Nga					0	0%	Vợ
1.5.4.	Nguyễn Nhật Bảo					0	0%	Con ruột
1.5.5.	Nguyễn Ngọc Minh Châu					0	0%	Con ruột
1.5.6.	Nguyễn Mạnh Cường					0	0%	Em ruột
1.5.7.	Nguyễn Thị Bích Ngọc					0	0%	Em dâu
2.	Ban Kiểm soát							
2.1	Ngô Hồng Minh	058C271290	Trưởng Ban kiểm soát			0	0%	
2.1.1.	Ngô Văn Phong					0	0%	Bố đẻ
2.1.2.	Nguyễn Thị Yên					0	0%	Mẹ đẻ
2.1.3.	Trần Thị Phương Thảo					0	0%	Vợ
2.1.4.	Ngô Bảo Linh					0	0%	Con
2.1.5.	Ngô Minh Khoa					0	0%	Con
2.1.6.	Ngô Thị Lan Anh					0	0%	Chị ruột
2.1.7.	Ngô Thị Bình					0	0%	Chị ruột
2.1.8.	Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Nội					0	0%	Kế toán trưởng

(Handwritten signature)

TT	Họ và tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ĐKKD ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
2.1.9	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ BVIM					0	0%	Trưởng Ban kiểm soát
2.1.10	Công ty cổ phần Cà phê Thuận An					0	0%	Trưởng Ban kiểm soát
2.1.11	Công ty Cổ phần Tập đoàn Bảo hiểm DBV					0	0%	Thành viên Ban kiểm soát
2.2	Hồ Thị Thanh Huyền	069C 030709	Thành viên BKS			7.000	0,002000%	
2.2.1.	Phạm Anh Tuấn					0	0%	Chồng
2.2.2.	Phạm Hương Giang					0	0%	Con ruột
2.2.3.	Phạm Tuấn Đạt					0	0%	Con ruột
2.2.4.	Hồ Thị Thanh Hà					0	0%	Chị ruột
2.2.5.	Hồ Sỹ Hùng					0	0%	Anh ruột
2.2.6.	Nguyễn Bá Vượng					0	0%	Anh rể
2.2.7.	Đào Thị Minh Nguyệt					0	0%	Chị dâu
2.3	Đào Quốc Hoàn	069C 611616	Thành viên BKS			3.600	0,001029%	
2.3.1.	Quản Thị Năng					0	0%	Mẹ đẻ
2.3.2.	Nguyễn Thị Khanh	069C 096388				6.300	0,001800%	Vợ
2.3.3.	Đào Việt Hùng					0	0%	Con ruột
2.3.4.	Đào Việt Hoàng					0	0%	Con ruột
2.3.5.	Đào Quang Ngọc					0	0%	Anh ruột
2.3.6.	Đào Thị Bình					0	0%	Chị ruột
2.3.7.	Đào Thị Mai Anh					0	0%	Chị ruột

TT	Họ và tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ĐKKD ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
2.3.8.	Đào Quang Trường					0	0%	Anh ruột
2.3.9.	Đào Thị Mỹ Lương	069C 007782				2.000	0,000571%	Em ruột
2.3.10.	Nguyễn Thị Phúc					0	0%	Chị dâu
2.3.11.	Phạm Quang Hiền					0	0%	Anh rể
2.3.12.	Lê Thị Thúy					0	0%	Chị dâu
2.3.13.	Ngô Văn Thắng					13.000	0,003714%	Em rể
2.3.14.	Hoàng Thị Siêng					0	0%	Mẹ vợ
2.4	Nguyễn Trung Thắng		TVBKS			1700	0,00004%	
2.4.1.	Nguyễn Thị Nguyên					0		Mẹ đẻ
2.4.2.	Tô Thị Nhung					0		Vợ
2.4.3.	Nguyễn Trung Đức Chuyên					0		Con trai
2.4.4.	Nguyễn Lê Gia bảo					0		Con trai
2.4.5.	Nguyễn Trung Khánh					0		Anh trai
2.4.6.	Nguyễn Thị Minh Hà					0		Chị dâu
2.4.7.	Nguyễn Thị Hiền					0		Chị dâu
2.4.8.	Nguyễn Thị Bình					0		Chị gái
2.4.9.	Nguyễn Thị Minh					0		Chị gái
2.4.10.	Nguyễn Văn Chế					0		Anh rể
2.4.11.	Tô Xuân Lâm					0		Bố Vợ

4

TT	Họ và tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ĐKKD ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
2.4.12.	Nguyễn Thị Nụ					0		Mẹ Vợ
3	Ban Tổng Giám đốc							
3.1	Nguyễn Khương Lâm	069C008318	Tổng giám đốc			4.600	0,001314%	
3.1.1.	Nguyễn Mạnh Khang					0	0%	Bố đẻ
3.1.2.	Dương Thị Thanh					0	0%	Vợ
3.1.3.	Nguyễn Diệu Linh					0	0%	Con đẻ
3.1.4.	Nguyễn Tuấn Khanh					0	0%	Con đẻ
3.1.5.	Nguyễn Đức Thắng					0	0%	Em ruột
3.1.6.	Nguyễn Tiến Mạnh					0	0%	Em ruột
3.1.7.	Nguyễn Thị Hạnh					0	0%	Em dâu
3.1.8.	Lưu Thị Ngọc Lan					0	0%	Em dâu
3.1.9.	Nguyễn Thị Nga					0	0%	Mẹ vợ
3.1.10.	Công ty cổ phần giống Lâm nghiệp vùng Nam Bộ					0	0%	CT HĐQT
3.1.11	Công ty cổ phần giống Lâm nghiệp vùng Bắc Bộ					0	0%	CT HĐQT
3.1.12	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Lộc Bình					0	0%	CT HĐQT

(Handwritten signature)

TT	Họ và tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ĐKKD ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
3.2	Nguyễn Trung Kiên		Phó Tổng Giám đốc					(Xem phần HĐQT)
3.3	Ngô Thị Thúy Mai		Phó Tổng Giám đốc					(Xem phần HĐQT)
3.4	Vũ Văn Hường	069C 012020	Phó Tổng giám đốc			2.000	0,000571%	
3.4.1.	Vũ Thị Lệ Khanh					0	0%	Vợ
3.4.2.	Vũ Yến Nhi					0	0%	Con ruột
3.4.3.	Vũ Minh Châu					0	0%	Con ruột
3.4.4.	Vũ Thị Sỹ					0	0%	Chị ruột
3.4.5.	Vũ Thị Lê					0	0%	Chị ruột
3.4.6.	Vũ Thị Lựu					0	0%	Chị ruột
3.4.7.	Vũ Văn Hưng					0	0%	Em ruột
3.4.8.	Vũ Văn Hường					0	0%	Em ruột
3.4.9.	Vũ Văn Hường					0	0%	75800
3.4.10.	Bùi Đình Cao					0	0%	Anh rể
3.4.11.	Bùi Thành Nhân					0	0%	Anh rể
3.4.12.	Ngô Văn Khởi					0	0%	Anh rể
3.4.13.	Nguyễn Thị Thu Trang					0	0%	Em dâu

TT	Họ và tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ĐKKD ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
3.4.14.	Bùi Thị Thu					0	0%	Em dâu
3.4.15.	Vũ Đức Đạo					0	0%	Bố vợ
3.4.16.	Hà Thị Mai					0	0%	Mẹ vợ
3.4.17.	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đông Bắc					0	0%	Chủ tịch HĐQT
3.4.18.	Chi nhánh Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - Công ty Lâm nghiệp Thái Nguyên					0	0%	Giám đốc
3.5	Ngô Văn Tú		Phó Tổng giám đốc				0,000000%	
3.5.1.	Ngô Đình Lục					0	0%	Bố đẻ
3.5.2.	Đỗ Thị Thanh Bình					0	0%	Vợ
3.5.3.	Ngô Hạnh Dương					0	0%	Con đẻ
3.5.4.	Ngô Đức Việt					0	0%	Con đẻ
3.5.5.	Ngô Thị Hồng Tân					0	0%	Chị ruột
3.5.6.	Ngô Cường Tiến					0	0%	Anh ruột
3.5.7.	Ngô Anh Tuấn					0	0%	Anh ruột
3.5.8.	Vũ Văn Tấn					0	0%	Anh rể
3.5.9.	Ngô Thị Hồng Loan					0	0%	Chị dâu
3.5.10.	Vũ Thị Mơ					0	0%	Chị dâu

TT	Họ và tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ĐKKD ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
3.5.11.	Đỗ Thị Cao Sơn					0	0%	Em vợ
3.5.12.	Đỗ Thị Mai Hương					0	0%	Em vợ
3.5.13.	Đỗ Tiến Đạt					0	0%	Em vợ
3.5.14.	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp La Ngà – Đồng Nai					0	0%	CT HĐQT
3.6	Lê Quốc Khánh	069C 016225	Nguyên TV HĐQT, Tổng Giám đốc			0	0%	Miễn nhiệm chức vụ TVHĐQT từ ngày 29/4/2026 Thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc từ ngày 06/5/2026
1.6.1.	Nguyễn Thị Chung					0	0%	Mẹ đẻ
1.6.2.	Bùi Thị Bích Thủy					0	0%	Vợ
1.6.3.	Lê Thị Hương Giang					0	0%	Con ruột
1.6.4.	Lê Khánh Thủy Tiên					0	0%	Con ruột
1.6.5.	Lê Quốc Hoàn					0	0%	Em ruột
1.6.6.	Lê Thị Bích Thủy					0	0%	Em ruột
1.6.7.	Ngô Vĩ Tâm					0	0%	Em rể
1.6.8.	Bùi Sỹ Chấn					0	0%	Bố vợ
1.6.9.	Công ty cổ phần Vinafor Đà Nẵng					0	0%	Chủ tịch HĐQT
1.6.10.	Công ty cổ phần Sản xuất và Xuất nhập khẩu Lâm sản Sài					0	0%	Chủ tịch HĐQT

4p

TT	Họ và tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ĐKKD ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1.6.11.	Công ty cổ phần Du lịch thương mại Thanh Nhân					0	0%	Chủ tịch HĐQT
1.6.12.	Công ty cổ phần Tập đoàn T&T					140.000.000	40%	Thôi Đại diện vốn từ ngày 10/4/2026
4	Kế toán trưởng							
4.1	Mai Quý Quảng	069C 007761	Kế toán trưởng			14.400	0,004114%	
4.1.1.	Mai Quý Nhung					0	0%	Bố đẻ
4.1.2.	Hoàng Thị Tho					0	0%	Mẹ kế
4.1.3.	Vũ Lê Lam	069C 011608				0	0%	Vợ
4.1.4.	Mai Vũ Ngọc Hà					0	0%	Con ruột
4.1.5.	Mai Vũ Quỳnh Chi					0	0%	Con ruột
4.1.6.	Mai Thị Hồng Nhung					0	0%	Chị ruột
4.1.7.	Mai Thị Loan					0	0%	Chị ruột
4.1.8.	Mai Thị Hường					0	0%	Em ruột
4.1.9.	Nghiêm Tuấn Đạt					0	0%	Anh rể
4.1.10.	Ngô Quang Hòa					0	0%	Anh rể
4.1.11.	Đỗ Tuấn Đạt					0	0%	Em rể
4.1.12.	Vũ Duy Việt					0	0%	Bố vợ
4.1.13.	Lê Thị Ninh					0	0%	Mẹ vợ



TT	Họ và tên	Tài khoản LKCK	Chức vụ tại công ty	Số CMT/ĐKKD ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
4.1.14.	Bộ Tài Chính					178.500.000	51%	Đại diện vốn
5	Người phụ trách quản trị TCT							
5.1.1	Nguyễn Quang Minh		Người phụ trách quản trị TCT			0	0%	
5.1.2	Nguyễn Văn Phán					0	0%	Bố đẻ
5.1.3	Nguyễn Thị Thu Hằng					0	0%	Mẹ đẻ
5.1.4	Trần Thị Vân Anh					0	0%	Vợ
5.1.5	Nguyễn Tuệ Nhi					0	0%	Con gái
5.1.6	Nguyễn Hoàng Hiệp					0	0%	Con trai
5.1.7	Nguyễn Thị Thu Hương					0	0%	Chị gái
5.1.8	Trần Hồng Sơn					0	0%	Bố vợ
5.1.9	Nguyễn Thị Hiếu					0	0%	Mẹ vợ

(Handwritten signature)